

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ AN KHÁNH**

Số: *117* /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

An Khánh, ngày *20* tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách xã năm 2022**  
**của UBND xã An Khánh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN KHÁNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm ngày 19/6/2015;;  
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của  
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;  
Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ  
Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;  
Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 07/7/2023 của Hội đồng nhân  
dân xã An Khánh về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách xã.  
Xét đề nghị của Ban tài chính xã,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai quyết toán ngân sách xã năm 2022 trình HĐND cấp xã kỳ họp thứ VI khóa XX nhiệm kỳ 2021-2026.

*(Theo các biểu mẫu số 116; 117; 118; 119; 120/CK - NSNN và thuyết minh kèm theo quyết định này)*

**Điều 2.** Văn phòng Ủy ban nhân dân xã An Khánh, Ban tài chính thực hiện niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, hệ thống loa truyền thanh của xã, thông báo bằng văn bản cho Đảng ủy, các tổ chức chính trị xã hội ở xã, các trường xóm và trên cổng thông tin điện tử xã An Khánh./.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Các đoàn thể ở xã;
- Các trường xóm trong xã;
- Lưu: VT, ...

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Văn Vinh**



## CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Biểu số 116/CK TC - NSNN

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG THU	QUYẾT TOÁN	NỘI DUNG CHI	QUYẾT TOÁN
Tổng số thu	15.539.709,074	Tổng số chi	15.480.064,612
I. Các khoản thu xã hưởng 100 %	74.135.181	I. Chi đầu tư, phát triển	8.769.583.300
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	184.198.908	II. Chi thường xuyên	6.124.072.865
III. Thu bổ sung	14.816.454,300	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau (nếu có)	596.408,447
- Bổ sung cân đối	5.471.893,000	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
- Bổ sung có mục tiêu	9.344.561,300		
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước	35.210,997		
V. Thu viện trợ	4.39.709,688		
VI. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của ngân sách xã (nếu có)	59.644,462		
<b>Kết dư ngân sách</b>			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Lũy NSNN, giữ định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.



# QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		QUYẾT TOÁN		SỐ SẴNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A							
	Tổng số thu	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tiết kiệm chi 10%	6.731.741	6.570.741	15.487.719	15.539.709	230,07	236,50
I	Các khoản thu 100%						
1	Phí, lệ phí	56.100	56.100	76.093	74.135	135,64	132,15
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	36.100	36.100	59.531	59.531	164,91	164,91
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định			5.958	4.000		
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác	20.000	20.000	10.604	10.604	53,02	53,02
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	243.900	82.900	524.787	184.199	215,16	222,19
I	Các khoản thu phân chia	40.900	40.900	154.452	154.452	377,63	377,63
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp			57.454	57.454		
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	5.900	5.900	6.350	6.350	107,63	107,63
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	35.000	35.000	90.648	90.648	258,99	258,99
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	203.000	42.000	370.335	29.747	182,43	70,83
2.1	Thu tiền sử dụng đất						
2.2	Thu tiền thuế mặt đất, mặt nước						
2.3	Thuế tài nguyên						
2.4	Thuế giá trị gia tăng	42.000	42.000	29.747	29.747	70,83	70,83
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp	21.000					
2.6	Thuế thu nhập cá nhân	140.000		340.588		243,28	
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						



STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		QUYẾT TOÁN		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
IV	Thu chuyển người	429.710	429.710		429.710		100,00
V	Thu kết dư ngân sách năm trước			35.211	35.211		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	6.002.031	6.002.031	14.851.627	14.816.454	247,44	246,86
I	Thu bổ sung cân đối	5.310.893	5.310.893	5.471.893	5.471.893	103,03	103,03
2	Thu bổ sung có mục tiêu	691.138	691.138	9.379.734	9.344.561	1.357,14	1.352,05



## QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Biểu số 118/CK TC - NSNN

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			QUYẾT TOÁN			SO SÁNH Q/T/D/T(%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYẾN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYẾN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYẾN
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	<b>TỔNG CHI</b>	5.610.893		5.610.893	15.480.065	8.759.583	6.720.481	275,89		119,78
	Trong đó:									
	Tiết kiệm chi 10%									
	Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	803.000		803.000	858.490		858.490	106,91		106,91
	Chi dân quân tự vệ	450.500		450.500	472.451		472.451	104,87		104,87
	Chi trật tự an toàn xã hội	352.500		352.500	386.039		386.039	109,51		109,51
1	Chi giáo dục									
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế				80.460		80.460			
4	Chi văn hóa, thông tin	35.000		35.000	275.477	240.477	35.000	787,08		100,00
5	Chi phát thanh, truyền thanh									
6	Chi thể dục, thể thao	25.000		25.000	3.129.232	3.100.138	29.095	12.516,93		116,38
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế	35.000		35.000	3.838.969	3.838.969		10.968,48		
	Giao thông				2.752.969	2.752.969				
	Nông - lâm - thủy lợi - hải sản				280.000	280.000				
	Thị chính									
	Thương mại, du lịch									
	Các hoạt động kinh tế khác				806.000	806.000				
	Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.113.581		4.113.581	5.348.133	580.000	4.768.133	130,01		115,91
	Trong đó: Quỹ lương				2.809.336		2.809.336			
	Quản lý Nhà nước	2.539.881		2.539.881	3.743.528	580.000	3.163.528	147,39		124,55
	Đảng Cộng sản Việt Nam	757.000		757.000	756.363		756.363	99,92		99,92
	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	371.000		371.000	380.391		380.391	102,53		102,53
	Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	127.200		127.200	122.675		122.675	96,44		96,44







- Nạo vét lòng Hồ Dục/Xuân Sơn 1 Quận Hà Nội	8/2021-3/2023	1.651.221	0	280.000	280.000	280.000	280.000
2. Công trình khởi công							
-							
Trong đó: hoàn thành trong năm							
-							
-							





**THỰC HIỆN THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2022**

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

ĐVT: Đồng

NỘI DUNG	KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+)(-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+)(-)
<b>TỔNG SỐ</b>	<b>379.071.024</b>	<b>314.098.124</b>	<b>64.972.900</b>	<b>379.071.024</b>	<b>314.098.124</b>	<b>64.972.900</b>
1. Hoạt động quỹ công chuyên dùng	204.618.000	139.645.100	64.972.900	204.618.000	139.645.100	64.972.900
-Quỹ đền ơn đáp nghĩa	39.973.000	19.045.100	20.927.900	39.973.000	19.045.100	20.927.900
-Quỹ bảo trợ trẻ em	25.332.000	20.000.000	5.332.000	25.332.000	20.000.000	5.332.000
-Quỹ vì người nghèo	67.597.000	61.500.000	6.097.000	67.597.000	61.500.000	6.097.000
-Quỹ người cao tuổi	26.220.000	26.000.000	220.000	26.220.000	26.000.000	220.000
-Quỹ nhân đạo	45.496.000	13.100.000	32.396.000	45.496.000	13.100.000	32.396.000
2. Thu hộ, chi hộ	174.453.024	174.453.024		174.453.024	174.453.024	0
-Tiền camera an ninh	56.875.000	56.875.000		56.875.000	56.875.000	0
-Hỗ trợ danh sách tăng, giảm BHXH, thù lao BHXH tự nguyện	111.578.024	111.578.024		111.578.024	111.578.024	0
-Ứng hộ	6.000.000	6.000.000		6.000.000	6.000.000	0



## THUYẾT MINH

### Quyết toán ngân sách xã năm 2022 đã được HĐND cấp xã phê chuẩn

(Kèm theo Quyết định số: 117/QĐ - UBND ngày 20/7/2023 của UBND xã An Khánh)

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 07/7/2023 của HĐND xã An Khánh về việc phê chuẩn quyết toán thu, chi ngân sách xã An Khánh năm 2022;

Ủy ban nhân dân xã tổng hợp số liệu quyết toán ngân sách nhà nước xã An Khánh năm 2022 như sau:

#### **I. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã:**

Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2022: 15.539.709.074 đồng, đạt 260,34% dự toán đầu năm, trong đó:

1. Thu cân đối trên địa bàn: Dự toán giao đầu năm: 139.000.000 đồng, thực hiện được 258.334.089 đồng, đạt 185,85% kế hoạch huyện giao đầu năm.

Cụ thể như sau:

- Thu thuế GTGT-TNDN: Dự toán ngân sách nhà nước xã giao đầu năm: 42.000.000 đồng, thực hiện được 29.747.328 đồng. Đạt 70,83% kế hoạch.

-Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: Dự toán ngân sách nhà nước xã giao đầu năm 0 đồng, thực hiện được: 57.453.807 đồng.

- Phí, lệ phí: Dự toán ngân sách nhà nước xã giao đầu năm 36.100.000 đồng, thực hiện được: 34.045.000 đồng, đạt 94,31% kế hoạch.

- Lệ phí trước bạ nhà đất: Dự toán ngân sách nhà nước xã giao đầu năm 35.000.000 đồng, thực hiện được 90.647.776 đồng, đạt 258,99% kế hoạch.

- Thu khác tại xã: Dự toán ngân sách nhà nước xã giao đầu năm 20.000.000 đồng, thực hiện được 14.604.000 đồng, đạt 73,32% kế hoạch.

2. Thu trợ cấp: Dự toán ngân sách nhà nước xã giao đầu năm 5.471.893.000 đồng, thực hiện được 14.816.454.300 đồng, đạt 270,77% kế hoạch. Tăng do cấp bù chế độ, chính sách và nguồn vốn XDCB. Trong đó:

- Thu trợ cấp cân đối: Dự toán giao đầu năm 5.471.893.000 đồng, thực hiện được 5.471.893.000 đồng, đạt 100% KH.

- Thu trợ cấp có mục tiêu: Dự toán giao đầu năm 0 đồng, thực hiện được 9.344.561.300 đồng.

3. Thu chuyển nguồn ngân sách năm 2021 chuyển sang: 429.709.688 đồng

4. Thu kết dư ngân sách xã năm 2021 chuyển sang: 35.210.997 đồng

#### **II. Chi ngân sách nhà nước trên địa bàn xã:**

Tổng chi ngân sách nhà nước xã năm 2022 là : 15.480.064.612 đồng, đạt 259,34% kế hoạch.

Cụ thể như sau:

1. Chi đầu tư phát triển: Tổng chi đầu tư phát triển năm 2022 là: 8.759.583.300 đồng. Trong đó:

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản: 8.759.583.300 đồng

2. Chi thường xuyên: Tổng chi thường xuyên năm 2022 là: 6.124.072.865 đồng, đạt 112,75% kế hoạch. Trong đó:

- Chi công tác Dân quân tự vệ và An ninh trật tự: 858.489.643 đồng, đạt 106,91% kế hoạch.

- Chi sự nghiệp Văn hóa thông tin: 35.000.000 đồng đạt 100% kế hoạch

- Chi sự nghiệp thể dục thể thao: 29.094.860 đồng, đạt 116,38% kế hoạch.

- Chi sự nghiệp xã hội: 201.140.250 đồng, đạt 117,63% kế hoạch.

- Chi quản nhà nước, Đảng đoàn thể: 4.900.348.112 đồng, đạt 112,32% kế hoạch.

3. Chi dự phòng: 100.000.000 đồng.

4. Chi tiết kiệm 10% chi thường xuyên: 79.420.000 đồng

5. Chi chuyển nguồn: 596.408.447 đồng

### **III. Kết dư ngân sách năm 2022:**

Tổng kết dư ngân sách năm 2022 là: đồng. Trong đó:

- Tiền chi Quản lý nhà nước: 59.644.462 đồng.

### **IV. Thu ,chi các hoạt động tài chính khác:**

#### **1. Tổng số thu : 379.071.024 đồng trong đó:**

1.1. Thu hoạt động quỹ công chuyên dùng: 204.618.000 đồng

1.2. Thu hộ : 174.453.024 đồng

#### **2. Tổng số chi: 314.098.124 đồng trong đó:**

2.1. Chi hoạt động quỹ công chuyên dùng: 139.098.124 đồng

2.2. Chi hộ: 174.453.024 đồng

#### **3. Số còn tại KBNN: 64.972.900 đồng**

**BIÊN BẢN  
Niêm yết công khai quyết toán ngân sách xã năm 2022  
Của UBND xã An Khánh**

Hôm nay, hồi 16 giờ 30 phút ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại UBND xã An Khánh thành phần gồm có:

Chúng tôi gồm:

- |                         |   |
|-------------------------|---|
| 1. Ông: Nguyễn Văn Hiệu | - Chức vụ: Bí thư Đảng ủy xã              |
| 2. Ông: Hoàng Văn Vinh  | - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã               |
| 3. Bà: Nguyễn Thị Tịnh  | - Chức vụ: Kế toán NS xã                  |
| 4. Ông: Phạm Văn Mạnh   | - Chức vụ: Cán bộ Văn phòng - Thống kê xã |

Có sự chứng kiến của:

- |                         |                                      |
|-------------------------|--------------------------------------|
| 1. Ông: Nguyễn Văn Hoan | - CT Hội CCB - Chủ tịch công đoàn xã |
| 2. Ông: Phạm Văn Cường  | - CT Hội ND xã, Trưởng Ban TTND      |

**Nội dung:** Thống nhất niêm yết công khai quyết toán ngân sách xã năm 2022 nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: Công khai quyết toán ngân sách xã năm 2022 của Ủy ban nhân dân xã An Khánh.

*(Có quyết định công khai quyết toán kèm theo)*

- Thời gian niêm yết bắt đầu kể từ ngày: 20/7/2023 đến hết ngày 20/8/2023.
- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại UBND xã An Khánh, hệ thống loa truyền thanh của xã, thông báo bằng văn bản cho Đảng ủy, các tổ chức chính trị xã hội ở xã, các trường xóm và trên cổng thông tin điện tử xã An Khánh./.

Biên bản lập xong hồi 17 giờ 00 phút cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

**NGƯỜI GHI BIÊN BẢN**



**Phạm Văn Mạnh**

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Văn Vinh**

**ĐẠI DIỆN NHỮNG NGƯỜI DỰ HỌP**



**Nguyễn Văn Hoan**

Số: 43 /TB-UBND

An Khánh, ngày 14 tháng 7 năm 2023

**THÔNG BÁO**

**Về việc niêm yết công khai quyết toán ngân sách xã năm 2022  
của UBND xã An Khánh**

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách Nhà nước và chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính;*

*Căn cứ nghị quyết số 36/NQ - HĐND ngày 07/ 7 /2023 của HĐND xã An Khánh về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước xã An Khánh năm 2022;*

*Căn cứ Quyết định số 117/QĐ - UBND ngày 20/ 7 /2023 của UBND xã An Khánh về việc công bố công khai quyết toán ngân sách xã năm 2022;*

Ủy ban nhân dân xã An Khánh thông báo tới toàn thể nhân dân trong xã và các ngành tình hình thực hiện quyết toán ngân sách xã của UBND xã An Khánh như sau:

**1. Thời gian công khai.**

Thời gian công khai là 30 ngày bắt đầu công khai từ 16 giờ 30 phút ngày 20/7 /2023 kết thúc ngày 20 /8 /2023 lúc 16 giờ 30 phút .

**2. Hình thức công khai.**

Dán niêm yết tại UBND xã An Khánh, hệ thống loa truyền thanh của xã, thông báo bằng văn bản cho Đảng ủy, các tổ chức chính trị xã hội ở xã, các trường xóm và trên cổng thông tin điện tử xã An Khánh Quyết toán ngân sách xã năm 2022 của UBND xã An Khánh theo biểu mẫu quy định tại thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ tài chính tại trụ sở UBND xã.

**3. Địa điểm công khai:**

Niem yết số liệu quyết toán ngân sách xã năm 2022 tại trụ sở UBND xã.

Vậy UBND xã An Khánh thông báo tới toàn thể nhân dân trong xã , các ngành nắm được và có ý kiến tham gia phản ánh về UBND xã thông qua văn phòng UBND, Công chức Tài chính - Kế toán xã tổng hợp, báo cáo và kịp thời điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Ban TV. Đảng ủy;
- TT. HĐND;
- Lãnh đạo UBND;
- Trưởng các ngành;
- CC.UBND xã;
- Bộ phận VHTT
- Lưu: VP-UBND.

**CHỦ TỊCH**  
  
**Hoàng Văn Vinh**